

SỞ Y TẾ HẬU GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN LONG MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

Long Mỹ, ngày tháng năm

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Do nhu cầu mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ năm 2024.

Nay Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ đề nghị Quý Công ty chào giá các mặt hàng theo chi tiết danh mục đính kèm.

- Mục đích báo giá: làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ năm 2024.

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 8 giờ ngày 17 tháng 03 năm 2024.

- Yêu cầu báo giá:

+ Bản giấy gửi về Khoa Dược - TTB - VTYT, Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ. Địa chỉ: **Ấp** 3, Thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

+ File mềm gửi về địa chỉ Email: dskhuong1906@gmail.com

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ khoa Dược - TTB - VTYT, số điện thoại 0796.248.779 (Ms Đào), 0355.883.884 (Mr Khương)

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- **Lưu:** VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Huỳnh Định Cường

Phụ lục danh mục

Gói Vật tư y tế tiêu hao, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm năm 2024
(Đính kèm theo Giấy mời số: /GM-TTYT.HLM ngày tháng năm 2024
của Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ)

TT	Mã số	Tên sản phẩm	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	VT240026. HLM	Bơm tiêm 1ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 1ml cỡ kim 25G; gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc. Bơm tiêm đạt khoảng chết $\leq 0,03$ ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	3.000
2	VT240028. HLM	Bơm tiêm 3ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 3 ml, cỡ kim 23G, 25G sắc nhọn. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	500
3	VT240031. HLM	Bơm tiêm 5ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 5 ml, cỡ kim 23G, 25G sắc nhọn. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	25.000
4	VT240025. HLM	Bơm tiêm 10ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 10 ml, cỡ kim 23G, 25G sắc nhọn. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	15.000
5	VT240027. HLM	Bơm tiêm 20ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 20ml, cỡ kim 23G; 25G. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng; Bề mặt gioăng phẳng . Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	2.000
6	VT240140. HLM	Kim luân tĩnh mạch số 24	Kim được làm từ thép không gỉ. Đầu kim vát 3 mặt. Phần thân được làm bằng chất liệu nhựa y tế, có cánh có cổng tiêm, Có 4 đường cân quang ngầm & lưu được trong mạch máu đến 72 giờ. Nắp Luer lock để ngăn chặn các ống thông khi không sử dụng. Khóa luer ở đuôi ống catheter kết nối với mọi loại khóa 3 chạc, Cỡ kim 16G/24G. Tốc độ dòng chảy khác nhau tùy thuộc vào kích cỡ kim, Kích thước đạt tiêu chuẩn quốc tế. Thời hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016; EC	Cái	900
7	VT240138. HLM	Kim luân tĩnh mạch số 20	Kim được làm từ thép không gỉ. Đầu kim vát 3 mặt. Phần thân được làm bằng chất liệu nhựa y tế, có cánh có cổng tiêm, Có 4 đường cân quang ngầm & lưu được trong mạch máu đến 72 giờ. Nắp Luer lock để ngăn chặn các ống thông khi không sử dụng.	Cái	500

			Khóa luer ở đuôi ống catheter kết nối với mọi loại khóa 3 chạc, Cỡ kim 18G/20G/22G. Tốc độ dòng chảy khác nhau tùy thuộc vào kích cỡ kim, Kích thước đạt tiêu chuẩn quốc tế. Thời hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016; EC		
8	VT240139. HLM	Kim luân tĩnh mạch số 22	Kim được làm từ thép không gỉ. Đầu kim vát 3 mặt. Phần thân được làm bằng chất liệu nhựa y tế, có cánh có cổng tiêm, Có 4 đường cân quang ngầm & lưu được trong mạch máu đến 72 giờ. Nắp Luer lock để ngăn chặn các ống thông khi không sử dụng. Khóa luer ở đuôi ống catheter kết nối với mọi loại khóa 3 chạc, Cỡ kim 18G/20G/22G. Tốc độ dòng chảy khác nhau tùy thuộc vào kích cỡ kim, Kích thước đạt tiêu chuẩn quốc tế. Thời hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016; EC	Cái	200
9	VT240137. HLM	Kim luân tĩnh mạch số 18	Kim được làm từ thép không gỉ. Đầu kim vát 3 mặt. Phần thân được làm bằng chất liệu nhựa y tế, có cánh có cổng tiêm, Có 4 đường cân quang ngầm & lưu được trong mạch máu đến 72 giờ. Nắp Luer lock để ngăn chặn các ống thông khi không sử dụng. Khóa luer ở đuôi ống catheter kết nối với mọi loại khóa 3 chạc, Cỡ kim 18G/20G/22G. Tốc độ dòng chảy khác nhau tùy thuộc vào kích cỡ kim, Kích thước đạt tiêu chuẩn quốc tế. Thời hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016; EC	Cái	100
10	VT240086. HLM	Dây truyền dịch	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh; Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn; Bùng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích $\geq 8.5\text{ml}$. Có bầu cao su tiếp thuốc. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây dẫn $\geq 1500\text{mm}$. Dây truyền dịch kèm kim thường 23Gx1". Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luân chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Đạt tiêu chuẩn CE được các tổ chức quốc tế công nhận	Bộ	1.500
11	VT240085.	Dây oxy 2 nhánh	Chất liệu nhựa PVC y tế cao cấp, bao gồm dây dẫn và gọng mũi	Sợi	400

	HLM		<p>Không chứa chất DEHP, được tiệt trùng bằng khí EO</p> <p>Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn.</p> <p>Ống không bị tác động bởi oxy hay thuốc</p> <p>Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi</p> <p>màu trắng trong, không có chất tạo màu</p> <p>Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn</p> <p>Dây dẫn có chiều dài ≥ 2 m, lòng ống có khóa chống gập.</p> <p>Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí E</p>		
12	VT240127. HLM	Kim châm cứu các số 1,2,3,4,5,8,9	<p>* Kim đốc thép, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt.</p> <p>* Thân kim nhỏ, đầu kim sắc nhọn. Vô trùng dùng 1 lần hoặc hấp sấy dùng nhiều lần. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, FSC, EC, hộp giấy.</p>	Cây	4.000
13	HC240080. HLM	Tube chứa chất chống đông EDTA nắp cao su bọc nhựa	- Ống nghiệm chứa hoá chất Ethylenediaminetetra Acid Dipotassium EDTA K2 kích thước 13x75mm, sản xuất từ nhựa PP nguyên sinh không độc, được phép sử dụng trong y tế.	Ống	7.000
14	HC240081. HLM	Tube chứa chất chống đông Heparin	- Ống nghiệm Heparin kích thước 13x75mm; sản xuất từ nhựa PP nguyên sinh không độc, được phép sử dụng trong y tế.	Ống	8.000
15	HC240052. HLM	Lọ nhựa đựng mẫu PS tiệt trùng 50ml HTM nắp đỏ, có nhãn	Nắp màu đỏ, có nhãn, thể tích lọ 50ml ISO 13485 ISO 13485 HSD: 36 tháng Có mã vạch, mã QR code quản lý sản phẩm	Cái	1.000
16	VT240203. HLM	Thông dạ dày số các số	Ống thông dạ dày các cỡ gồm 2 loại có nắp (gồm các cỡ 5Fr, 6Fr, 8 Fr, 10Fr) và không có nắp (12Fr,14Fr,16Fr,18Fr). Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đạt tiêu chuẩn TCVN 13398: 2021	Cái	20
17	VT240104. HLM	Găng tay tiệt trùng các số	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột ngô biến tính chống dính, thấm thấu được. Sản phẩm được sản xuất theo công nghệ chất lượng cao. Tiệt trùng bằng khí EO, tiệt trùng từng đôi một. Găng có tay phải tay trái riêng biệt, bền, không rách, không lủng, có viền mép, bề mặt nhám, ôm sát lòng bàn tay, dễ thao tác khi sử dụng. Chiều dài (min): 280 mm. Chiều dày 1 lớp: $0,15 \pm 0,03$ mm.	Đôi	1.000

			Chiều rộng: số 6.5: 83±5mm; số 7.0: 89±5mm; số 7.5: 95±5mm; số 8.0: 102±5mm. Cường lực kéo đứt: trước già hóa ≥ 12.5N; sau già hóa ≥ 9.5N. Độ giãn dài: trước già hóa ≥ 700%, sau già hóa ≥ 550%.		
18	VT240009. HLM	Băng thun 3 móc	Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân.... • Băng màu trắng đến trắng ngà, không lẫn các sợi khác và các tạp chất cứng, vải mềm mịn, có độ đàn hồi cao. Băng thoáng mát, dễ chịu. • Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. • Có móc cài bằng nhôm hoặc thép không gỉ để cố định băng.	Cuộn	48
19	VT240050. HLM	Chỉ không tiêu đa sợi thiên nhiên 3/0 kim tam giác(silk)	Chỉ không tiêu tự nhiên đa sợi làm từ các sợi kén của sâu tơ tằm họ Bombyx mori, số 3/0, dài 75cm, có phủ sáp. Kim tam giác 1/2c, dài 26mm, bằng thép không gỉ phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80	Tép	420
20	VT240141. HLM	Kim rút thuốc các số	Kim các số G18, G20, G23, Vi định kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Đạt tiêu chuẩn CE được các tổ chức quốc tế công nhận	Cái	36.000
21	VT240029, HLM	Bơm tiêm 50cc (cho ăn)	Xy lanh dung tích 60cc được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Bơm có thiết kế có vòng ngón tay cầm giúp cầm chắc chắn, thân xy lanh được chia vạch thể tích theo oz và cc. Độc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Cái	100
22	VT240089. HLM	Đè lưỡi gỗ	Đè lưỡi gỗ chưa tiệt trùng	Cái	1.500
23	VT240150. HLM	Lưỡi dao mổ số 11	• Chất liệu được làm từ thép carbon với công nghệ sản xuất hiện đại của Đức. • Lưỡi dao cực kỳ sắc bén với nhiều đầu mũi	Cái	300

			<p>khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lưỡi dao đã được tiệt trùng. • Gồm các size: 10, 11, 12, 15, 20, 21, 22, 23. 		
24	VT240010. HLM	Băng vải cuộn y tế	Kích thước: 9cm x 2,5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.	Cuộn	100
25	VT240216. HLM	Túi chứa nước tiểu	<p>Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại. Kích cỡ 2000ml, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. Đảm bảo kín không rò rỉ.</p> <p>Van xả thoát đáy chữ T, chống trào ngược, ống đầu vào 90cm. Có quai treo bằng nhựa PVC.</p> <p>Có bảng ghi thông tin bệnh nhân.</p> <p>Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</p>	Sợi	150
26	VT240206. HLM	Thông tiểu Foley 2 nhánh các số	2 nhánh. Dây có chiều dài >40cm. Chất liệu cao su, độ cong thích hợp. Bề mặt tráng silicone để làm giảm phản ứng, dị ứng, trơn láng không gây tổn thương, không gây kích ứng da, không dễ vỡ, đứt gãy. Tiệt trùng bằng khí E.O, Đóng gói riêng từng đơn vị nhỏ nhất. Size 12Fr, 14Fr, 16Fr, 18Fr, 20Fr, 22Fr. có bóng 3-5ml; 5 -15ml; 15 - 30ml. Size số 8Fr, 10Fr, 24Fr, 26Fr; có bóng 3-5ml; 5 -15ml; 15 - 30ml. Tiêu chuẩn EN ISO 13485: 2016	Cái	130
27	VT240189. HLM	Nội khí quản có bóng các số	Đúng kích cỡ theo yêu cầu. Không bóng và có cán quang, ống có đầu nối tiêu chuẩn 15mm. Chất liệu nhựa tốt mềm dẻo, trơn láng, không dễ gãy vỡ, không kích ứng da. Đầu ống nhọn, mềm mại, không gây chấn thương niêm mạc khi đặt. không dễ vỡ, thân ống có độ cong thích hợp, có vạch chia độ dài 1cm . Tiệt trùng bằng khí EO. Đóng gói riêng từng đơn vị nhỏ nhất. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016; CE	Cái	20

28	HC240046. HLM	HBsAg Rapid Test	<p>Phát hiện định tính kháng nguyên virus viêm gan B.</p> <p>Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần</p> <p>Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,9%</p> <p>Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C.</p> <p>Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016</p> <p>Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất.</p> <p>Giấy phép lưu hành của Bộ Y Tế: SPCD-TTB-300-17</p>	Test	1.000
29	VT240161. HLM	Mask khí dung NL	<p>Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong, không có chất tạo màu. Có bộ khí dung.</p> <p>Dây dẫn có chiều dài $\geq 2m$, lòng ống có khóa chống gập được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn.</p> <p>Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khí mặt nạ và mũi bệnh nhân.</p> <p>Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao.</p> <p>Các cỡ: M, L, XL.</p> <p>Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</p>	Cái	520
30	VT240006. HLM	Băng dính lụa cuộn 2.5cm x 5m	<p>Vải lụa trắng Acetate Taffeta thông thoáng, định lượng 63-69g/m², mật độ sợi ngang 159-173 dtex, mật độ sợi dọc 80-88 dtex nhẹ nhàng và mềm mại, độ bền kéo 5.0kg/12mm \pm 500g. Phủ keo Acrylic trọng lượng 60g poly acrylic/m², độ dính 540g/12mm \pm 30g, không chứa latex và không sót keo trên da khi tháo băng. Băng quấn vào lõi nhựa xanh, bờ răng cưa dễ xé ngang dọc.</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, TCCS 03:2014/YC</p>	Cuộn	2.000
31	VT240106. HLM	Giấy điện tim 3 cần 80mmx20m	Kích thước: 80mmx20m	Cuộn	300
32	HC240088. HLM	Xét nghiệm nhanh chẩn đoán viêm gan C	<p>Phát hiện định tính kháng thể kháng virus viêm gan C. Sử dụng kháng nguyên tái tổ hợp (protein lõi, NS3, NS4, NS5 làm nguyên liệu. Không sử dụng dung dịch đệm.</p> <p>Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh.</p> <p>Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,2%</p> <p>Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C.</p> <p>Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất</p>	Test	300

			<p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất. Giấy phép lưu hành của Bộ Y Tế: SPCD-TTB-301-17</p>		
33	HC240023. HLM	Dengue Ns1Ag (kháng nguyên sốt xuất huyết)	<p>Phát hiện kháng thể IgG và IgM kháng các type virus Dengue 1, 2, 3,, 4. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. Độ nhạy: 97,3%. Độ đặc hiệu: 98,1% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất.</p>	Test	75
34	HC240077. HLM	Test phát hiện 4 chất gây nghiện trong nước tiểu (MOP-THC-AMP-MET)	<p>Phát hiện định tính nhóm các chất gây nghiện trong nước tiểu. Ngưỡng phát hiện: Morphine: 300 ng/ml Amphetamine: 1000 ng/ml Methamphetamine: 500 ng/ml THC: 50 ng/ml Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,6% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất.</p>	Test	200
35	HC240045. HLM	HAV IgM Rapid Test	<p>Phát hiện định tính kháng thể kháng virus viêm gan A. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần Độ nhạy: 90,6%. Độ đặc hiệu: 97,6% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất.</p>	Test	250
36	VT240034. HLM	Bông thấm nước	<p>Sản phẩm được sản xuất từ bông xơ thiên nhiên 100% cotton, có độ thấm hút cao Bông trắng, không mùi, xơ bông mảnh, mềm mại, trắng mịn không có xơ ngoại lai, không lẫn tạp chất, mảnh lá và vỏ hạt. Tầm bông dày mỏng đa dạng đáp ứng yêu cầu của Bệnh viện Không mùi, không vị. Không độc tố và không gây dị ứng.</p>	Kg	60

			Tốc độ hút nước: ≤ 5 giây Độ ẩm: ≤ 8%; pH: Trung tính; không có tinh bột và Dextrin Đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam. Quy cách: 1kg/ gói.		
37	VT240001. HLM	Airway các số	Chất liệu nhựa y tế tốt dẻo, độ cong thích hợp. Tron láng không gây tổn thương, không gây kích ứng da. Tiệt trùng bằng khí E.O, Đóng gói riêng từng đơn vị nhỏ nhất. Kích cỡ: số 0: 60mm; số 1: 70mm; số 2: 80mm; số 3: 90mm; số 4: 100mm. Thời hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016	Cái	20
38	VT240023. HLM	Bộ rửa dạ dày	Làm bằng cao su thiên nhiên	Bộ	20
39	VT240081. HLM	Dây hút đàm các số , có van kiểm soát	Các số: 4, 5, 6. Được tiệt trùng bằng khí E.O. Sản xuất bằng nhựa PVC. Ống nhựa trong, mềm dẻo. Đầu hút tron láng không bavia. HSD > 48 tháng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TUV)	Sợi	20
40	HC240017. HLM	Cồn 70%	Thành phần: Cồn (70%) vol Nước cất Công dụng: Sát khuẩn Tẩy vết bẩn thông thường Sử dụng để sát khuẩn tay, dụng cụ trong gia dụng, y tế	Lít	600
41	VT240048. HLM	Chỉ không tiêu đa sợi (Nylon) thiên nhiên 4/0 kim tam giác	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi, chất liệu Polyamide 6-6.6 (Nylon), màu xanh dương, có lớp bao phủ silicon, số 4/0, dài 75cm. Kim tam giác 3/8c, dài 18mm, bằng thép không gỉ phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.	Tép	300
42	VT240052. HLM	Chỉ Nylon 3/0 kim tam giác	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp đơn sợi, chất liệu Polyamide 6-6.6, có cấu trúc vững chắc, sợi tròn đều, dễ uốn, đàn hồi tốt, có lớp bao phủ silicon, số 3/0, dài 75cm, màu xanh dương. Kim tam giác 3/8c, dài 26mm, bằng thép 302 không gỉ phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng	Tép	300

			EO/CO2 tỉ lệ 20:80.		
43	VT240103. HLM	Găng tay chưa tiệt trùng	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột ngô biến tính chống dính, thấm thấu được, không gây kích ứng da, đàn hồi tốt. Chưa tiệt trùng. Không phân biệt tay trái tay phải, sử dụng được cho cả hai tay, bền, không rách, không lủng, có se viền mép, bề mặt trơn hoặc nhám, đầu ngón tay nhám, ôm sát lòng bàn tay, dễ thao tác khi sử dụng. Chiều dài (min): 240 mm Chiều dày 1 lớp (min): 0.08 mm. Chiều rộng: size XS: 70±10mm; size S: 80±10mm; size M: 95±10mm; size L: 111±10mm; size XL: ≥ 110 mm. Cường lực kéo đứt: Trước già hóa: ≥ 7N, sau già hóa: ≥ 6N. Độ giãn dài : Trước già hóa: ≥ 650%, sau già hóa: ≥ 500%.	Đôi	13.000
44	VT240101. HLM	Gạc Vaseline	Kích thước: 19 x 65 mm	Miễn g	170
45	HC240075. HLM	Test nhanh chẩn đoán HIV	Phát hiện định tính kháng thể kháng virus HIV type 1 và type 2. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,5% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất. Giấy phép lưu hành của Bộ Y Tế: SPCD- TTB-501-17	Test	750
46	VT240146. HLM	Lancets	Kim số 28G, Kim sử dụng được cho tất cả các loại bút lấy máu. Sử dụng được cho tất cả các máy đo đường huyết, các xét nghiệm khác. Tiện dụng, đơn giản, dễ sử dụng và không gây đau, Bằng thép không gỉ và tiệt trùng từng cây bằng E.O. Không độc hại, không có chất gây sốt. Quy cách: 100 cây/hộp. Sản phẩm vô trùng, dùng 1 lần	Hộp	42
47	HC240043. HLM	Gel Siêu Âm	Gel bôi trơn gốc nước được dùng trong siêu âm chẩn đoán y khoa	Can	10
48	HC240065. HLM	Ống nghiệm đông máu (Serum)	Chất liệu nhựa nguyên sinh PP 13x75mm, nắp nhựa LDPE Có chứng nhận thử nghiệm của Bộ Y Tế Phù hợp TCVN 7612:2007.	Ống	1.000

			Màu nhãn và nắp: Đỏ ISO 13485:2016 Chất phụ gia: Silica + hạt nhựa Thể tích lấy máu: 2ml HSD: 36 tháng Có mã vạch, mã QR code quản lý sản phẩm		
49	HC240038. HLM	Định tính phát hiện nhóm máu A trong mẫu máu người.	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-A kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai	Lọ	3
50	HC240039. HLM	Định tính phát hiện nhóm máu B trong mẫu máu người.	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-B kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai	Lọ	3
51	VT240196. HLM	Phim X-Quang khô 20 x 25 cm	Phim dùng cho chụp X-quang y tế (20X25cm) - Chủng loại: DI-HL 20x25 - Quy cách đóng gói: 150 tờ/hộp	Hộp	42
52	VT240233. HLM	Phim dùng cho chụp X-quang y tế (26X36cm)	Phim dùng cho chụp X-quang y tế (26X36cm) - Chủng loại: DI-HL 26x36 - Quy cách đóng gói: 150 tờ/hộp	Hộp	2
53	VT240234. HLM	Gạc phẫu thuật 10cm x 10cm x 8 lớp vô trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.	Miếng	8.000
54	VT240235. HLM	Kẹp rôn MPV	Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh, độ trơn láng cao. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TUV)	Cái	100
55	VT240236. HLM	Mặt nạ xông khí dung te	Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong, không có chất tạo màu. Có bộ khí dung. Dây dẫn có chiều dài $\geq 2m$, lòng ống có khóa chống gập được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn. Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khí mặt nạ và mũi bệnh nhân. Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao.	Cái	100

			Các cỡ: M, L, XL. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)		
56	VT240237. HLM	Lam kính	<ul style="list-style-type: none"> • Độ dày: 1.0 - 1.2mm. • Kích thước: 25.4 x 76.2mm (1" x 3") • Vật liệu cấu thành: kính. Loại trơn.	Hộp	3
57	VT240238. HLM	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30cm x 30cm x 6 lớp vô trùng cản quang	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Có sợi cản quang để kiểm tra sót gạc.	Miếng	50
58	VT240239. HLM	Quả bóp vệ sinh tai	Chất liệu nhựa + cao su.	Cái	20
59	VT240240. HLM	Đầu col	<ul style="list-style-type: none"> • Chứng nhận IVD: tất cả các đầu col được đăng ký để sử dụng cho việc chuẩn đoán trong phòng thí nghiệm & thực hiện theo tiêu chuẩn 98/79/CE. • Chất liệu: Nhựa PP. Kích thước: 0-10ul	Cái	2.000
60	VT240241. HLM	Đầu col	<ul style="list-style-type: none"> • Chứng nhận IVD: tất cả các đầu col được đăng ký để sử dụng cho việc chuẩn đoán trong phòng thí nghiệm & thực hiện theo tiêu chuẩn 98/79/CE. • Chất liệu: Nhựa PP. Kích thước: 0-1000ul	Cái	1.000
61	VT240242. HLM	Giấy điện tim 60x30	Kích thước: 60mmx30m	Cuộn	200
62	HC240092. HLM	Test Anti - HCV	Phát hiện định tính kháng thể kháng virus viêm gan C. Sử dụng kháng nguyên tái tổ hợp (protein lõi, NS3, NS4, NS5 làm nguyên liệu. Không sử dụng dung dịch đệm. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh. Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,2% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất. Giấy phép lưu hành của Bộ Y Tế: SPCĐ-TTB-301-17	Test	200

63	HC240093. HLM	Trang thiết bị y tế chẩn đoán nhanh phát hiện định tính kháng thể kháng virus viêm gan B trong huyết tương hoặc huyết thanh.	Phát hiện định tính sự có mặt HBsAb trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,9% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất.	Test	450
64	HC240094. HLM	Trang thiết bị y tế chẩn đoán nhanh phát hiện định tính cTnI trong máu toàn phần hoặc huyết tương, huyết thanh của người	Phát hiện định tính Troponin I, hỗ trợ chẩn đoán nhồi máu cơ tim. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần Độ nhạy: 98,5%. Độ đặc hiệu: 98,4% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất.	Test	200
65	HC240095. HLM	Que thử đường huyết	Sử dụng Men GOD, Công nghệ cảm biến sinh học, Que test 8 điện cực bằng bạc, Công nghệ "No coding", Mỗi que thử chứa các hóa chất phản ứng: Glucose oxidase <25 IU, Mediator <300 µg. Loại bỏ sự ảnh hưởng của Hematocrit Mỗi túi đựng que thử có chứa chất làm khô. Có dung dịch kiểm chuẩn với 3 mức (thấp, trung bình và cao) Lượng máu sử dụng rất ít chỉ 0,5 µL Kết quả chuẩn sau 5 giây, Cảnh báo hạ đường huyết (hypo warming), Đánh dấu trước ăn và sau ăn Giới hạn hematocrite (dải HCT) 20-70%. đo chính xác được cho Trẻ em, phụ nữ mang thai và những người bị chứng thiếu máu, Độ chính xác $\geq 98.8\%$, kết quả đo nằm trong vòng sai số $\pm 15\%$ với Pp chuẩn YSI plasma theo protocol của EN ISO 15197_2015. Đạt Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485: 2016, EC. Đáp ứng tiêu chuẩn đặc biệt EN ISO 15197:2015. Hạn sử dụng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất	Que	4.200